

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 298/2024/HS-ST

Ngày: 24 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Hồng Hải

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Lê Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 352/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 356/2024/QĐXXST - HS ngày 28/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Xuân Ch, sinh năm: 1991, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 112/1/1 HHT, Phường D, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Xuân T, sinh năm: 1964 (đã chết) và bà: Lê Thị Đ, sinh năm: 1970; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

- **Người bị hại:**

1. Chị Võ Thị Thanh Th, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 25 Khu phố 3, Phường D, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. Anh Mai Hữu Ph, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Số 37/3 Hoàng Diệu, Phường B, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Chí H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Số 6/130 Hoàng Diệu, Phường Tây Lộc, Thành phố H, Tỉnh TTH.

2. Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Số 42 Bùi Thị Xuân, Phường A, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

3. Em Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 2007. *Đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoàng L: Bà Đặng Thị Hải L, sinh năm: 1976, cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Châu, thành phố BL, Tỉnh LD.*

(Bị cáo có mặt, những người bị hại Th và Phước có đơn xin xét xử vắng mặt; người liên quan Hiếu và Lâm có đơn xin xét xử vắng mặt; riêng Dũng vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân Ch là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định, do không có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định đi thuê xe của các cơ sở kinh doanh cho thuê xe mô tô trên địa bàn thành phố ĐL sau đó mang cầm cố và bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Ch lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và biết chị Võ Thị Thanh Th có cho thuê xe mô tô tại địa chỉ: 90/34 Lữ Gia, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LD. Sau đó, Ch liên lạc với chị Th và tự nhận mình là quản lý của Khách sạn ĐL Phố - NCN, địa chỉ: Số 8/1, đường Paster, Phường B, thành phố ĐL, tỉnh LD để hỏi thuê xe mô tô sau đó chiếm đoạt cụ thể như sau:

Lần 1: Vào sáng ngày 07/02/2024, Ch sử dụng tài khoản Zalo tên “Ch Lê” đăng ký bằng số điện thoại: 083266007, nhắn tin cho chị Th hỏi thuê một số lượng xe mô tô và nói dối là để cho khách đang lưu trú tại khách sạn mà Ch làm quản lý đi lại trong thời gian lưu trú tại thành phố ĐL. Sau khi hai bên đã thống nhất giá thuê và địa điểm giao nhận xe. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, chị Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số: 49K1-532.9 từ cơ sở cho thuê xe của mình đến Khách sạn ĐL Phố - NCN, địa chỉ: 8/1, đường Paster, Phường B, thành phố ĐL để giao trực tiếp cho Ch. Sau khi nhận xe, Ch đem bán cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*), số tiền này Ch tiêu xài cá nhân hết (BL: 32-39, 114-122, 190-205).

Tang vật của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49K1-532.9, số máy: JF66E0392358, số khung: 581XGY415044, đã qua sử dụng. Xe mô tô này Ch đã bán cho người không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố ĐL không thu giữ được.

Lần 2: Vào sáng ngày 08/02/2024, Ch tiếp tục liên hệ với chị Th hỏi thuê 02 chiếc xe mô tô thì chị Th đồng ý. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, chị Th đem 02 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số: 49L1-105.0 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ bạc đen, biển số: 49K1-488.09 đến Khách sạn ĐL Phố - NCN giao cho Ch. Sau khi nhận xe, Ch đem bán xe mô tô hiệu Vision biển số: 49L1-105.0 cho anh Nguyễn Chí H - sinh năm: 1986, nơi thường trú: 6/130 Hoàng Diệu, Phường Tây Lộc, thành phố H, tỉnh TTH được số tiền 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) còn xe mô tô hiệu Honda Air

Blade biển số: 49K1-488.09 cầm cố cho anh Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1987, nơi thường trú: 42 Bùi Thị Xuân, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh LD được số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), số tiền này Ch tiêu xài cá nhân hết (BL: 32-39, 48-51, 152-156, 190-205).

** Tang vật thu được:*

- 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số: 49L1-105.0, số máy: JF66E0397285, số khung: 5819GY422437, đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số: 49K1-488.09, số máy: JF63E1527151, số khung: 6301FZ173046, đã qua sử dụng.

Lần 3: Vào sáng ngày 11/02/2024, Ch tiếp tục liên hệ với chị Th hỏi thuê một xe mô tô thì chị Th đồng ý. Lần này, do chị Th bận việc không giao xe được nên Ch trực tiếp đến địa chỉ: 90/34 Lữ Gia, Phường H, thành phố ĐL gặp anh Hồ Văn T (là chồng của chị Th) thuê một xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49B1-757.3. Sau khi nhận xe, Ch đem đi cầm cố cho một người tên Điền (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở đường Nguyễn Lương Bằng, Phường A, thành phố ĐL được số tiền 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*), số tiền này Ch tiêu xài cá nhân hết (BL: 32-39, 135-137, 152-156, 190-205).

Tang vật vụ án: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số: 49B1-757.3, số máy: JF66E0517782, số khung: 583GY747181, đã qua sử dụng. Xe mô tô này Ch đã cầm cố cho người không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố ĐL không thu giữ được.

Bị hại: Chị Võ Thị Thanh Th, sinh năm 1994, nơi thường trú: Tổ 25, Khu phố 3, Phường D, thành phố ĐL, tỉnh LD.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 80/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL kết luận:

+ 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49K1-532.9, số máy: JF66E0392358, số khung: 581XGY415044, đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng.

+ 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49B1-757.3, số máy: JF66E0517782, số khung: 583GY747181, đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng.

+ 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số: 49K1-488.09, số máy: JF63E1527151, số khung: 6301FZ173046, đã qua sử dụng có giá trị là: 14.000.000 đồng.

+ 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49L1-105.0, số máy: JF66E0397285, số khung: 5819GY422437, đã qua sử dụng có giá trị là: 15.000.000 đồng (59-65).

Ngày 06/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra quyết định xử lý vật chứng số 3301/QĐ-ĐCSHS bằng hình thức trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49L1-105.0, số máy: JF66E0397285, số khung: 5819GY422437 đã qua sử dụng cho chị Võ Thị Thanh Th (BL: 52-53).

Ngày 07/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra quyết định xử lý vật chứng số 3301/QĐ-ĐCSHS bằng hình thức trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số 49K1-488.09, số máy: JF63E1527151, số khung: 6301FZ173046, đã qua sử dụng cho chị Võ Thị Thanh Th. Đối với một xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số: 49K1-532.9 trị giá 15.000.000 đồng và một xe nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu biển số 49B1-757.3 trị giá 15.000.000 đồng không thu hồi được Lê Xuân Ch đã tác động gia đình bồi thường cho chị Th, chị Th không có yêu cầu gì thêm (BL: 54-55, 123-128).

Lần 4: Vào sáng ngày 09/4/2024, Ch đến nhà nghỉ HĐ, địa chỉ: 18A Đường 3/4, Phường D, thành phố ĐL, tỉnh LĐ giả vờ làm khách du lịch rồi thuê một phòng nghỉ tại đây. Sau khi thuê phòng, Ch nhờ nhân viên liên hệ hỏi thuê giúp một chiếc xe mô tô. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi được nhân viên nhà nghỉ liên hệ thì anh Mai Hữu Ph đem 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển số: 49B2-210.7 đến nhà nghỉ HĐ giao cho Ch. Sau khi nhận xe, Ch đăng hình ảnh chiếc xe lên hội nhóm Facebook “*Mua bán xe LĐ*” và rao bán với giá 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) thì Nguyễn Hoàng L sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên “*Lê T Anh*” nhắn tin hỏi mua với giá 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). Ch đồng ý bán và Lâm chuyển khoản số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) cho Ch để đặt cọc và yêu cầu Ch đem xe xuống thị trấn DL, huyện DL, tỉnh LĐ giao xe. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, Ch điều khiển xe chạy xuống thị trấn DL để giao cho Lâm. Tại đây, Lâm hỏi Ch về nguồn gốc chiếc xe thì được biết xe không có giấy tờ, của người khác cầm cố nhưng không chuộc lại nên Ch thanh lý bán lại để thu hồi vốn. Nghe vậy, LĐ ý mua xe và chuyển khoản cho Ch số tiền còn lại là 4.900.000 đồng (*bốn triệu chín trăm nghìn đồng*) rồi điều khiển xe về nhà tại Thôn 4, xã Lộc Châu, thành phố BL, tỉnh LĐ. Sau đó, Lâm liên hệ với Vũ Văn Đ để đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 49B2-210.7 rồi bán lại chiếc xe cho anh Phạm Văn Tr được số tiền 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*). Ngày 13/4/2024, do không có nhu cầu sử dụng nên anh Tr bán lại chiếc xe cho chị Châu Thị Mỹ H, sinh năm: 1972, nơi thường trú: Số 33/69/14 Nguyễn Công Trứ, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ với giá 24.500.000 đồng (BL: 130-134, 158-181, 190-205).

Tang vật thu được: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển số 49B2-210.7, số máy: JK03E6230518, số khung: 0344PZ418998, đã qua sử dụng.

Bị hại: Anh Mai Hữu Ph, sinh năm: 1998; nơi thường trú: 37/3 Hoàng Diệu, Phường B, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP BL kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển số: 49B2-210.7, số máy: JK03E6230518, số khung: RLHJK0344PZ418998, đã qua sử dụng có giá trị là: 20.000.000 đồng (66-70).

Ngày 28/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BL đã ra quyết định xử lý vật chứng số 1569/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số: 49K1-488.09, số máy: JF63E1527151, số khung: 6301FZ173046, đã qua sử dụng cho anh Mai Hữu Ph. Anh Phước đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì thêm (BL: 56-57).

Tại bản cáo trạng số 342/CT-VKS ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Lê Xuân Ch về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân Ch khai nhận, do không có việc làm ổn định nên Ch đã nảy sinh ý định đi thuê xe của các cơ sở kinh doanh cho thuê xe mô tô trên địa bàn thành phố ĐL sau đó mang cầm cố và bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng sự tin tưởng của các chủ cơ sở cho thuê xe, Ch đã thực hiện 04 lần thuê xe và chiếm đoạt 05 chiếc xe mô tô như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Xuân Ch về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân Ch từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Nguyễn Quốc D số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Xuân Ch:* Do không có tiền tiêu xài nên Ch đã nảy sinh ý định gian dối đi thuê xe của các cơ sở kinh doanh cho thuê xe mô tô trên địa bàn thành phố ĐL sau đó mang cầm cố và bán lấy tiền tiêu xài. Từ ngày 07/02/2024 đến ngày 11/02/2024, Lê Xuân Ch dùng thủ đoạn gian dối 03 lần lừa đảo chiếm đoạt của chị Võ Thị Thanh Th 04 xe mô tô các loại với tổng giá trị tài sản là 59.000.000 đồng. Ngày 09/4/2024, Lê Xuân Ch đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Mai Hữu Ph 01 xe mô tô trị giá 20.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Xuân Ch chiếm đoạt có giá trị 79.000.000đ (*bảy mươi chín triệu đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Xuân Ch là người đã trưởng thành và có đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ việc dùng thủ đoạn gian dối làm cho chủ tài sản tin đó là sự thật, để chủ tài sản tự nguyện giao tài sản của mình cho bị cáo và bị cáo chiếm đoạt là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lê Xuân Ch không chỉ xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Xuân Ch phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 342/CT-VKS ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại để khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Lê Xuân Ch đã đưa ra thông tin gian dối để thực hiện 04 lần chiếm đoạt tài sản của người khác nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Trong vụ án này còn có Nguyễn Chí H, là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số 49L1-105.0; Nguyễn Quốc D là người cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số 49K1-488.09 và Nguyễn Hoàng L, là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển số 49B2-210.7. Quá trình điều tra xác định Hiếu, Dũng và Lâm không biết tài sản trên do Ch phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng L sử dụng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 49B2-210.7 giả nhằm mục đích lừa dối để bán chiếc xe mô tô biển số 49B2-210.7 cho anh Phạm Văn Tr để chiếm đoạt số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BL, tỉnh LD thụ lý, điều tra theo thẩm quyền nên không đề cập trong vụ án này.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bị hại Võ Thị Thanh Th bị chiếm đoạt 04 chiếc xe mô tô các loại. Quá trình điều tra, chi Th đã nhận lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số 49L1-105.0 và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ bạc đen, biển số 49K1-488.09. Đồng thời, đã nhận số tiền 30.000.000 đồng bồi thường đối với 02 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, biển số 49K1-532.9 và chiếc xe hiệu Honda Vision màu trắng nâu biển số 49B1-757.3. Chi Th không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8.2] Bị hại Mai Hữu Ph bị chiếm đoạt và đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển số 49B2-210.7. Anh Phước không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chí H đã nhận bồi thường số tiền 4.500.000 đồng; không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8.4] Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000 đồng theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc D, nên cần chấp nhận.

[8.5] Đối với số tiền 4.900.000 Đ của Nguyễn Hoàng L đã chuyển cho bị cáo Ch để mua chiếc xe mô tô Vision màu đỏ, đen biển số 49B2-210.7 sẽ được tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Ch phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Xuân Ch 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 357; 584 ; 585 và 586 của Bộ Luật dân sự;

Buộc bị cáo Lê Xuân Ch có trách nhiệm bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc D số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày anh Dũng có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Xuân Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

